

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN LPS
LPS SECURITIES
JOINT STOCK COMPANY**

Số: 672/2026/CV-LPS
No. 672/2026/CV-LPS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 09 năm 2026
Ho Chi Minh City, September 11th, 2026*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAODINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*State Securities Commission*
To: - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/*Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/*Hanoi Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/*Hochiminh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS (“LPS Securities”)

Name of organization: LPS Securities Joint Stock Company (“LPS Securities”)

Mã chứng khoán/*Stock code*: LPS

Địa chỉ: Tầng 4, Cao ốc Văn phòng 257 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh

Address: 4th Floor, Office Building 257 Dien Bien Phu, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City

Điện thoại/*Phone*: 028.7309 8198

Fax: 028. 3514 6799

Email: lienhe@lpbs.com.vn

Web: <https://lpbs.com.vn>

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Ngày 11/9/2026, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS đã ban hành:

On September 11, 2026, the Board of Directors of LPS Securities Joint Stock Company issued:

- Nghị quyết số 108A/2026/NQ-HĐQT về việc Phê duyệt phương án phát hành, phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán, đăng ký, lưu ký và niêm yết trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2026.

Resolution No. 108A/2026/NQ-HĐQT on approving the issuance plan, the plan for the use of proceeds and repayment of capital obtained from the offering, registration, depository and listing of bonds offered to the public in 2026.

- Nghị quyết số 108B/2026/NQ-HĐQT về việc Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2026.

Resolution No. 108B/2026/NQ-HĐQT on approving the registration dossier for the public offering of bonds in 2026.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 11/9/2026 tại đường dẫn: <https://lpbs.com.vn/>.

This information was published on the Company's website on September 11th, 2026 as in the link: <https://lpbs.com.vn/>.

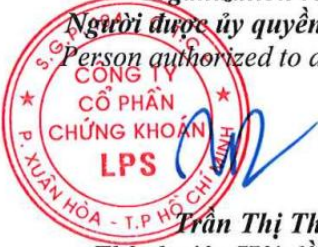
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 108A/2026/NQ-HĐQT;
Resolution No. 108A/2026/NQ-HĐQT;
- Nghị quyết số 108B/2026/NQ-HĐQT.
Resolution No. 108B/2026/NQ-HĐQT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
Organization representative
Người được ủy quyền công bố thông tin
Person authorized to disclose information



Trần Thị Thu Hường
Thành viên Hội đồng quản trị kiêm
Người phụ trách quản trị Công ty
Member of the Board of Directors cum
Corporate Governance Officer

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN LPS
LPS SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 108A/2026/NQ-HĐQT
No.: 108A/2026/NQ-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 09 năm 2026
Ho Chi Minh City, 11th September, 2026

**NGHỊ QUYẾT
RESOLUTION**

V/v: Phê duyệt phương án phát hành, phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán, đăng ký, lưu ký và niêm yết trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2026
Re: Approval of the bond issuance plan, the plan for the use of proceeds and repayment of funds raised from the offering, and the registration, depository and listing of publicly issued bonds in 2026

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPS
THE BOARD OF DIRECTORS
LPS SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/ 2025 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020; the Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025 amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises, and documents amending, supplementing, or guiding the implementation thereof;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019; Law No. 56/2024/QH15 passed by the National Assembly on November 29, 2024 amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities, the Law on Accounting, the Law on Independent Audit, the Law on State Budget, the Law on Management and Use of Public Assets, the Law on Tax Administration, the Law on Personal Income Tax, the Law on National Reserves, and the Law on Handling of Administrative Violations, and documents amending, supplementing, or guiding the implementation thereof;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 by the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities; Decree No.

245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 by the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP, and documents amending, supplementing, or guiding the implementation thereof;

- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký Công ty đại chúng và hủy tư cách Công ty đại chúng và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Pursuant to Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 by the Ministry of Finance guiding a number of matters relating to the public offering and issuance of securities, public tender offers, share repurchases, registration of public companies and deregistration of public company status, and its guiding documents, and documents amending, supplementing, or guiding the implementation thereof;

- Căn cứ Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Pursuant to Circular No. 121/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 by the Ministry of Finance providing for the operation of securities companies, and documents amending, supplementing, or guiding the implementation thereof;

- Căn cứ Điều lệ ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS và các Phụ lục sửa đổi bổ sung;

Pursuant to the Charter of LPS Securities Joint Stock Company dated February 3, 2026 and the appendices amending and supplementing it;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS ngày 03 tháng 02 năm 2026;

Pursuant to the Regulation on the Operation of the Board of Directors of LPS Securities Joint Stock Company dated February 3, 2026;

- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 108/2026/BBH-HĐQT ngày 11/09/2026 về việc phê duyệt phương án phát hành, phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán, đăng ký, lưu ký và niêm yết trái phiếu phát hành ra công chúng.

Pursuant to the Minutes Consolidating the Opinions of the Members of the Board of Directors No. 108/2026/BBH-HĐQT dated 11th September, 2026 regarding the approval of the bond issuance plan, the plan for the use of proceeds and repayment of funds raised from the public offering, and the registration, centralized depository and listing of publicly issued bonds.

QUYẾT NGHỊ

HEREBY RESOLVES

Điều 1. Phê duyệt việc chào bán trái phiếu ra công chúng và phương án phát hành trái phiếu ra công chúng:

Article 1. To approve the public offering of bonds and the bond issuance plan:

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) phê duyệt việc Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS (“**Công ty**”/ “**LPS**”) chào bán trái phiếu ra công chúng thành nhiều đợt bằng Đồng Việt Nam, là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Công ty, với tổng giá trị của các đợt chào bán theo mệnh giá tối đa là 3.800.000.000.000 VND (ba nghìn tám trăm tỷ đồng) (sau đây được gọi chung là “**Các Trái Phiếu**”, và gọi riêng là “**Trái Phiếu**” có nghĩa là bất kỳ trái phiếu nào trong số Các Trái Phiếu) theo phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của Công ty đính kèm Nghị quyết này (“**Phương Án Phát Hành**”).

The Board of Directors (the “BOD”) hereby approves the public offering by LPS Securities Joint Stock Company (the “Company” or “LPS”) in multiple tranches of non-convertible, unsecured bonds without warrants, establishing a direct debt repayment obligation of the Issuer and denominated in Vietnamese Dong, with a total par value of up to VND 3,800,000,000,000 (three trillion and eight hundred billion Vietnamese Dong) (the “Bonds”), in accordance with the Company's plan for public issuance of Bonds attached to this Resolution (the “Issuance Plan”).

Điều 2. Phê duyệt phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng:

Article 2. To approve the Plan for the use of proceeds and repayment of funds raised from the public offering of Bonds:

HĐQT phê duyệt phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng như được nêu tại Phương Án Phát Hành.

The BOD hereby approves the plan for the use of proceeds and repayment of funds raised from the public offerings of Bonds as set out in the Issuance Plan.

Điều 3. Phê duyệt việc đăng ký, lưu ký tập trung và đăng ký niêm yết Trái Phiếu:

Article 3. To approve the registration, centralized depository and listing of the Bonds:

HĐQT phê duyệt việc Công ty đăng ký, lưu ký tập trung Trái Phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký niêm yết Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và/hoặc tại Sở Giao dịch Chứng khoán khác và/hoặc bất kỳ công ty con nào của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam nơi các trái phiếu doanh nghiệp phát hành ra công chúng được niêm yết và/hoặc giao dịch (“Sở Giao Dịch Chứng Khoán”) sau khi kết thúc mỗi đợt chào bán Trái Phiếu tương ứng theo quy định tại Phương Án Phát Hành được phê duyệt đính kèm Nghị Quyết này và theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán có hiệu lực tại từng thời điểm.

The BOD hereby approves the registration and centralized depository of the Bonds with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (“VSDC”), and the registration for listing of the Bonds on the securities trading system of the Hanoi Stock Exchange and/or any other Stock Exchange and/or any subsidiary of the Vietnam Stock Exchange on which publicly issued corporate bonds are listed and/or traded (the “Stock Exchange”), following the completion of each corresponding public offering of Bonds in accordance with the approved Issuance Plan attached to this Resolution and the laws on securities and securities market in force from time to time.

Điều 4. Phê duyệt việc triển khai thực hiện:

Article 4. To approve the implementation:

HĐQT phê duyệt việc giao cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc Công ty, trong phạm vi Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt, quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành, được thay mặt và đại diện cho Công ty để thực hiện các nội dung sau:

The BOD hereby approves the authorization of the Chairman of the BOD and/or the General Director of the Company, within the scope of the approved Issuance Plan and in accordance with applicable laws, the Charter and internal regulations of the Issuer, to act for and on behalf of the Company in carrying out the following matters:

- (a) Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng, bao gồm các công việc sau đây:

Negotiating and deciding on matters relating to the public offering of Bonds, including the following:

- (i) triển khai chi tiết điều kiện, điều khoản của Trái Phiếu và các tài liệu liên quan theo Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt, theo quy định pháp luật và thực tế tại LPS;

implementing in detail the terms and conditions of the Bonds in accordance with the approved Issuance Plan, applicable laws and the actual circumstances of LPS;

- (ii) các khoản phí, chi phí phát sinh liên quan đến việc chào bán và phát hành Trái Phiếu;

determining the fees and expenses incurred relating to the public offering and issuance of the Bonds;

- (iii) quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu, phân bổ số tiền thu được từ việc chào bán Các Trái Phiếu cho các mục đích và phương án sử dụng vốn đã được phê duyệt, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ của Trái Phiếu;

deciding on matters relating to the use of proceeds from the offering of Bonds, the allocation of such proceeds among the approved purposes and plans for the use of proceeds, implementation methods and arrangement of sources for repayment of Bonds;

- (iv) quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu trong danh mục hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu phù hợp với Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt, quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành;

determining the specific contents of, negotiating and organizing the implementation of contracts, agreements, commitments and documents relating to the offering of Bonds, including but not limited to the documents included in the registration dossier for the public offering of Bonds, in accordance with the approved Issuance Plan, applicable laws, the Charter and internal regulations of the Issuer;

- (v) quyết định việc sửa đổi, bổ sung và/hoặc điều chỉnh đối với các tài liệu liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc đáp ứng nhu cầu thực tiễn của Công ty phù hợp với Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt, quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành;

deciding on any amendments, supplements and/or revisions to the documents relating to the public offering of Bonds as required by the competent State authorities or to meet the Company's practical needs, in accordance with the approved Issuance Plan, applicable laws, the Charter and internal regulations of the Issuer;

- (vi) quyết định việc phân bổ Trái Phiếu cho nhà đầu tư theo kết quả đăng ký mua và phù hợp quy định pháp luật;

determining the allocation of Bonds to investors based on subscribing registration results and in accordance with applicable laws;

- (vii) quyết định chi tiết việc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo phương án mua lại Trái Phiếu được quy định trong Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc quyết định khối lượng Trái Phiếu mua lại, thời điểm mua lại, phương thức tổ chức mua lại, giá mua lại và điều khoản điều kiện chi tiết của việc mua lại), phù hợp quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành;

determining the detailed terms of any early redemption of the Bonds in accordance with the Bond redemption plan set out in the approved Issuance Plan (including but not limited to the volume of Bonds to be redeemed, the redemption date, redemption procedures, redemption price, and detailed terms and conditions of such redemption), in accordance with applicable laws, the Charter and internal regulations of the Issuer;

- (viii) thực hiện báo cáo kết quả chào bán Trái Phiếu và công bố thông tin theo quy định pháp luật.

preparing and submitting the report on the results of the public offering of Bonds and making information disclosure in accordance with applicable laws.

- (b) Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
Organizing and implementing matters relating to the registration for the public offering of Bonds, including but not limited to the following:

- (i) thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng;

carrying out procedures relating to the registration for the public offering of Bonds;

- (ii) làm việc và giải trình với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”), các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký chào bán và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu;
working with and providing explanations to the State Securities Commission of Vietnam (“SSC”), competent State authorities and relevant organizations regarding the registration dossier and other matters relating to the registration for the public offering of Bonds;

- (iii) quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng với UBCKNN và chào bán Trái Phiếu ra công chúng phù hợp Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt, quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành.

deciding on and carrying out such other tasks as the Company deems necessary to successfully complete the registration for the public offering of Bonds with the SSC and the public offering of Bonds, in accordance with the

approved Issuance Plan, applicable laws, the Charter and internal regulations of the Issuer.

- (c) Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc (i) đăng ký, lưu ký tập trung Trái Phiếu tại VSDC; (ii) đăng ký niêm yết Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán; (iii) hủy đăng ký, lưu ký và thay đổi đăng ký niêm yết một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu ("**Đăng Ký, Lưu Ký Và Niêm Yết**"), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:

*Organizing and implementing tasks relating to (i) the registration and centralized depository of the Bonds with the VSDC; (ii) the registration for listing of the Bonds on the Stock Exchange; and (iii) the cancellation of registration, depository and changes to the registration for listing of all or part of the Bonds (the "**Registration, Depository and Listing**"), including but not limited to the following:*

- (i) quyết định nội dung, hình thức các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký, Lưu Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;

deciding on the content and format of the applications and documents to be submitted to the competent authorities/ organizations in connection with the Registration, Depository and Listing of the Bonds in accordance with applicable laws;

- (ii) làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký, Lưu Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký, Lưu Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu;

working with and providing explanations to the competent authorities/ organizations regarding the Registration, Depository and Listing dossier and other matters relating to the Registration, Depository and Listing of the Bonds;

- (iii) quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký, Lưu Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu tại VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán phù hợp Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt, quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành.

deciding on and carrying out such other tasks as the Company deems necessary to successfully complete the Registration, Depository and Listing of the Bonds with the VSDC and the Stock Exchange, in accordance with the approved Issuance Plan, applicable laws, the Charter and internal regulations of the Issuer.

- (iv) sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, cập nhật, điều chỉnh, ký, nộp và/hoặc nhận lại các hồ sơ, tài liệu, văn bản, đơn, biểu mẫu và các tài liệu khác liên quan đến Đăng Ký, Lưu Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu theo yêu cầu của VSDC, Sở Giao Dịch Chứng Khoán hoặc cơ quan/tổ chức có thẩm quyền khác; thực hiện các công việc và thủ tục phát sinh cần thiết để hoàn tất hoặc duy trì việc Đăng Ký, Lưu Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu;

amend, supplement, complete, update, adjust, sign, submit and/or retrieve any applications, dossiers, documents, letters, forms and other materials relating to the Registration, Depository and Listing of the Bonds as required by the VSDC, the Stock Exchange or any other competent authority/organization;

and carry out any necessary tasks and procedures arising therefrom to complete or maintain the Registration, Depository and Listing of the Bonds.

- (d) Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm chào bán thành công Trái Phiếu ra công chúng; (ii) hoàn tất việc Đăng Ký, Lưu Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu; (iii) các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu sau phát hành; (iv) thực hiện báo cáo, công bố thông tin, giải trình, cung cấp, bổ sung thông tin theo yêu cầu của UBCKNN, HOSE, VSDC và các cơ quan có thẩm quyền; và (v) các công việc phát sinh trong quá trình vận hành Trái Phiếu bao gồm và không giới hạn bởi việc thanh toán gốc, lãi, tiền mua lại (nếu có), xử lý các khoản tiền chưa nhận, đối chiếu danh sách người sở hữu Trái Phiếu với VSDC, làm việc với người sở hữu trái phiếu, tổ chức họp/lấy ý kiến người sở hữu trái phiếu và các công việc cần thiết khác phù hợp Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt, quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành.

Deciding on and carrying out (i) other necessary tasks and procedures to successfully complete the public offering of Bonds; (ii) the completion of the Registration, Depository and Listing of the Bonds; (iii) matters relating to the Bonds after issuance; (iv) the reporting, information disclosure, provision of explanations, and the submission or supplementation of information as required by the SSC, HOSE, VSDC, and competent authorities; and (v) matters arising during the operation of the Bonds, including but not limited to the payment of principal, interest, and redemption amounts (if any); handling unclaimed funds; reconciling the list of Bondholders with VSDC; liaising with Bondholders; organizing meetings or soliciting opinions from Bondholders; and performing other necessary tasks in accordance with the approved Issuance Plan, applicable laws, the Charter and internal regulations of the Issuer.

Mỗi trong số các công việc nêu tại Điều 4 này có thể được thực hiện bởi một hoặc một số hoặc tất cả những người được giao nhiệm vụ/ủy quyền nêu trên và trong mọi trường hợp đều có hiệu lực, giá trị ràng buộc đối với Công ty.

Each of the matters set out in this Article 4 may be carried out by any one or more or all of the above-authorized/assigned persons, and in all cases, any action taken by such person(s) shall be valid and legally binding upon the Company.

Để thực hiện được các nội dung công việc được giao ở trên, Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc Công ty được ban hành, ký kết mọi hợp đồng, văn bản, phụ lục, thông báo, công văn và tài liệu khác cần thiết hoặc phù hợp nhằm hoàn tất việc chào bán, phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết, quản lý, giao dịch, thanh toán, mua lại (nếu có), hủy đăng ký lưu ký, hủy niêm yết và chấm dứt lưu hành Trái Phiếu.

In order to carry out the tasks assigned above, the Chairman of the Board of Directors and/or the General Director of the Company are authorized to issue and sign all contracts, documents, appendices, notices, official letters and other documents necessary or appropriate to complete the offering, issuance, registration, depository, listing, management, trading, payment, redemption (if any), deregistration from depository, delisting and termination of circulation of the Bonds.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Khối/Phòng ban trong Công ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Article 5. *This Resolution shall take effect from the date of its signing. Members of the BOD, the Board of General Directors, the Divisions/Departments of the Company and relevant individuals shall be responsible for the implementation of this Resolution.*

Nơi nhận:

Recipients:

- Như Điều 6;
As Article 6;
- VP, Thư ký HĐQT.
Archived: Office and the Secretary
to the BOD.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



NGUYỄN DUY KHOA
NGUYEN DUY KHOA

PHỤ LỤC

APPENDIX

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CỦA

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPS

PLAN FOR PUBLIC ISSUANCE OF BONDS OF

LPS SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT số 108A/2026/NQ-HĐQT ngày 11/09/2026)

(Attached to the Resolution of the Board of Directors No. 108A/2026/NQ-HĐQT dated 11th September, 2026)

Phương án phát hành này ("**Phương Án Phát Hành**") là cơ sở cho việc chào bán các trái phiếu ra công chúng thành nhiều đợt bằng Đồng Việt Nam, là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS ("**LPS/Tổ Chức Phát Hành**"), với tổng giá trị chào bán theo mệnh giá của các đợt chào bán tối đa là 3.800.000.000.000 VNĐ (ba nghìn tám trăm tỷ Đồng) ("**Trái Phiếu**") theo các nội dung trình bày trong Phương Án Phát Hành này.

*This Issuance Plan (the "**Issuance Plan**") serves as the basis for the public offering in multiple tranches of non-convertible, unsecured bonds without warrants, establishing a direct debt repayment obligation of the Issuer and denominated in Vietnamese Dong, by LPS Securities Joint Stock Company ("**LPS**" or the "**Issuer**"), with a total par value of up to VND 3,800,000,000,000 (three trillion and eight hundred billion Vietnamese Dong) (the "**Bonds**"), in accordance with the terms set out in this Issuance Plan.*

Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện, điều khoản cơ bản của Trái Phiếu và nội dung cơ bản của việc chào bán và phát hành Trái Phiếu. Các điều kiện, điều khoản cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**") tại Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích chào bán và phát hành Trái Phiếu.

*This Issuance Plan sets out only the principal terms and conditions of the Bonds and the principal terms of the public offering and issuance of the Bonds. The specific terms and conditions of the Bonds and other matters relating to the public offering of Bonds shall be set out in the Terms and Conditions of the Bonds (the "**Bond Conditions**") in the Prospectus for the Public Offering of Bonds and other contracts, agreements and documents executed by or on behalf of the Issuer for the purpose of the offering and issuance of the Bonds.*

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ THUYẾT MINH VỀ VIỆC ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

LEGAL BASIS AND EXPLANATION OF SATISFACTION OF THE CONDITIONS FOR THE PUBLIC OFFERING OF BONDS

1. Căn cứ pháp lý

Legal basis

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2025; và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hướng dẫn thi hành tùy từng thời điểm ("**Luật Doanh Nghiệp**");

*The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 promulgated by the National Assembly on June 17, 2020; the Law No. 76/2025/QH15 amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2025; and documents amending, supplementing, replacing, or guiding the implementation thereof, as applicable from time to time (the "**Law on Enterprises**")*;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019 ("**Luật CK 54**"); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 được Quốc hội ban hành vào ngày 29 tháng 11 năm 2024; và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật CK Sửa Đổi**"); và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hướng dẫn thi hành tùy từng thời điểm ("**Luật Chứng Khoán**");

*The Law on Securities No. 54/2019/QH14 promulgated by the National Assembly on November 26, 2019 (the "**Law on Securities No. 54**")*; the Law No. 56/2024/QH15 amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities, the Law on Accounting, the Law on Independent Audit, the Law on State Budget, the Law on Management and Use of Public Assets, the Law on Tax Administration, the Law on Personal Income Tax, the Law on National Reserves and the Law on Handling of Administrative Violations, promulgated by the National Assembly on November 29, 2024; and its guiding documents ("**the Amended Law on Securities**"); and documents amending, supplementing, replacing, or guiding the implementation thereof, as applicable from time to time (the "**Law on Securities**");

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi

hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành (“**Nghị Định 155**”);
Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 by the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, and its guiding documents (the “Decree 155”);

- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“**Nghị Định 245**”);

Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 by the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 by the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities (the “Decree 245”);

- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 by the Ministry of Finance guiding a number of matters relating to the public offering and issuance of securities, public tender offers, share repurchases, registration of public companies and deregistration of public company status, as amended and supplemented from time to time;

- Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của bộ trưởng bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Circular No. 115/2025/TT-BTC dated December 15, 2025, by the Ministry of Finance, amending and supplementing a number of articles of Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Minister of Finance, guiding a number of contents regarding the offering and issuance of securities, public tender offers, share repurchases, registration as a public company, and cancellation of public company status;

- Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán;

Circular No. 121/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 by the Ministry of Finance providing for the operation of securities companies;

- Căn cứ Điều lệ ngày 03 tháng 02 năm 2026 được sửa đổi, bổ sung ngày 23 tháng 04 năm 2026 và ngày 29 tháng 06 năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS;
The Charter of LPS Securities Joint Stock Company dated February 3, 2026, as amended and supplemented on April 23, 2026 and June 29, 2026;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Tổ Chức Phát Hành ngày 03 tháng 02 năm 2026;
The Regulation on the Operation of the Board of Directors of the Issuer dated February 3, 2026;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.
Other relevant legal normative documents.

(Các thuật ngữ viết hoa nhưng chưa được định nghĩa tại Phương Án Phát Hành này có nghĩa như quy định tại Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng).

(Capitalized terms used but not otherwise defined in this Issuance Plan shall have the meanings assigned to them in the Prospectus for the Public Offering of Bonds.)

2. Thuyết minh về việc đáp ứng điều kiện chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Tổ Chức Phát Hành

Explanation of the Issuer's satisfaction of the conditions for the Public Offering of Bonds

Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện phát hành Trái Phiếu ra công chúng theo quy định tại Khoản 3, Điều 15 Luật Chứng Khoán và Điều 19 Nghị Định 155 được sửa đổi bổ sung bởi Khoản 8, Điều 1 Nghị Định 245, cụ thể như sau:

The Issuer satisfies the conditions for the public offering of Bonds as prescribed in Clause 3, Article 15 of the Law on Securities and Article 19 of Decree 155, as amended and supplemented by Clause 8, Article 1 of Decree 245, specifically as follows:

STT No.	Điều kiện theo quy định <i>Conditions prescribed by law</i>	Tham chiếu <i>Reference</i>	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện <i>Assessment of compliance</i>
1	Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ 30 tỷ đồng trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán. <i>The enterprise has a contributed charter capital of at least VND 30 billion at the time of registration for the offering, based on the</i>	Điểm a Khoản 3 Điều 15 Luật CK 54 <i>Point a, Clause 3, Article 15 of the Law on Securities No. 54</i> Khoản 1, Điều 19, Nghị Định 155 <i>Clause 1, Article 19 of Decree 155</i>	Đáp ứng <i>Satisfied</i> Vốn điều lệ đã góp của Tổ Chức Phát Hành là 14.086.680.000.000 VND. <i>The Issuer's contributed charter capital is VND 14,086,680,000,000.</i> Căn cứ: <i>Pursuant to:</i>

	<i>value recorded in its accounting books.</i>		Giấy phép điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 79/GPĐC-UBCK ngày 26/06/2026. <i>License for Amendment of the License for Establishment and Operation of Securities Business No. 79/GPDC-UBCK dated June 26, 2026.</i> Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309312029 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 27/08/2026. <i>Enterprise Registration Certificate No. 0309312029, issued by the Business Registration Division – Department of Finance of Ho Chi Minh City for the 23rd time on August 27, 2026.</i>
2	Hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán; không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 năm. <i>The business operations of the year immediately preceding the year of registration for the offering are profitable; there are no accumulated losses as of the year of registration for the offering; and there are no liabilities overdue for more than one year.</i>	Điểm b Khoản 3 Điều 15 Luật CK 54 <i>Point b, Clause 3, Article 15 of the Law on Securities No. 54;</i> Khoản 1, Điều 19, Nghị Định 155 <i>Clause 1, Article 19 of Decree 155</i>	Đáp ứng <i>Satisfied</i> Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025 của Tổ Chức Phát Hành là 522.210.383.752 VND. <i>The Issuer's profit after corporate income tax for 2025 is VND 522,210,383,752.</i> Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2025 là 608.437.536.854 VND. <i>Undistributed profit after tax as of December 31, 2025 amounts to VND 608,437,536,854.</i> Căn cứ: <i>Pursuant to:</i> BCTC kiểm toán năm 2025 của Tổ Chức Phát Hành

			<i>Audited Financial Statements 2025 of the Issuer.</i> Tổ Chức Phát Hành có văn bản cam kết về việc không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên một năm. <i>Commitment of the Issuer confirming that it has no liabilities overdue for more than one year.</i>
3	Có phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty thông qua. <i>The issuance plan and the plan for the use of proceeds and repayment of funds raised from the offering have been approved by the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Members' Council or the company owner, as applicable.</i>	Điều c Khoản 3 Điều 15 Luật CK 54 <i>Point c, Clause 3, Article 15 of the Law on Securities No. 54</i> Khoản 1, Điều 19, Nghị Định 155 <i>Clause 1, Article 19 of Decree 155</i>	Đáp ứng <i>Satisfied</i> Phương Án Phát Hành được HĐQT của Tổ Chức Phát Hành thông qua. <i>The Issuance Plan has been approved by the Issuer's Board of Directors.</i> Khi HĐQT của Tổ Chức Phát Hành thông qua Phương Án Phát Hành, HĐQT của Tổ Chức Phát Hành sẽ đồng thời thông qua: (i) mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn thu được từ việc chào bán trái phiếu ra công chúng như nêu tại Mục III của Phương Án Phát Hành, (ii) các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu như được nêu tại Mục IV của Phương Án Phát Hành và (iii) phương án trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng tại Mục V của Phương Án Phát Hành. <i>Upon approving the Issuance Plan, the Issuer's Board of Directors shall simultaneously approve: (i) the purpose of the offering and the plan for the use of proceeds from the public offering of Bonds as set out in Section III of the Issuance Plan;</i>

			(ii) the Bond Terms and Conditions as set out in Section IV of the Issuance Plan; and (iii) the plan for repayment of funds raised from the public offering of Bonds as set out in Section V of the Issuance Plan.
4	Có cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác. <i>The Issuer has provided a commitment to perform its obligations to investors with respect to the issuance conditions, payment obligations, the protection of the lawful rights and interests of investors, and other conditions.</i>	Điểm d Khoản 3 Điều 15 Luật CK 54 <i>Point d, Clause 3, Article 15 of the Law on Securities No. 54</i> Khoản 1, Điều 19, Nghị Định 155 <i>Clause 1, Article 19 of Decree 155</i>	Đáp ứng Satisfied Tổ Chức Phát Hành có văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác. <i>The Issuer has issued a written commitment to fulfill the issuer's obligations to investors regarding issuance conditions, payment terms, protection of the lawful rights and interests of investors, and other conditions.</i>
5	Có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, trừ trường hợp tổ chức phát hành là công ty chứng khoán. <i>A securities company has been engaged to advise on the registration dossier for the public offering of Bonds, except where the Issuer is a securities company.</i>	Điểm đ Khoản 3 Điều 15 Luật CK 54 <i>Point đ, Clause 3, Article 15 of the Law on Securities No. 54</i> Khoản 1, Điều 19, Nghị Định 155 <i>Clause 1, Article 19 of Decree 155</i>	Không áp dụng Not applicable Do Tổ Chức Phát Hành là công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động hợp pháp trong lĩnh vực chứng khoán theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 104/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 12/02/2009, được sửa đổi bổ sung tùy từng thời điểm. <i>As the Issuer is a securities company duly established and lawfully operating in the securities sector under the License for Establishment and Operation No. 104/UBCK-GP issued by the State Securities</i>

			<i>Commission of Vietnam on February 12, 2009, as amended and supplemented from time to time.</i>
6	Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích. <i>The Issuer is not under criminal prosecution and has not been convicted of any offence against the economic management order for which its criminal record has not yet been expunged.</i>	Điểm e Khoản 3 Điều 15 Luật CK 54 và Điểm e Khoản 1 Điều 15 Luật CK 54 <i>Point e, Clause 3 and Point e, Clause 1, Article 15 of the Law on Securities No. 54</i> Khoản 1, Điều 19, Nghị Định 155 <i>Clause 1, Article 19 of Decree 155</i>	Đáp ứng Satisfied Tổ Chức Phát Hành có văn bản cam kết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích. <i>The Issuer has provided a Commitment confirming that it is not under criminal prosecution and has not been convicted of any offence against the economic management order for which its criminal record has not yet been expunged.</i>
7	Tổ chức phát hành hoặc trái phiếu đăng ký chào bán phải được xếp hạng tín nhiệm bởi tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập, ngoại trừ trường hợp trái phiếu phát hành của tổ chức tín dụng hoặc trái phiếu được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính ở nước ngoài, tổ chức tài chính quốc tế bảo lãnh thanh toán toàn bộ gốc và lãi trái phiếu. Tổ chức xếp hạng tín nhiệm không phải là người có liên quan của tổ chức phát hành <i>The Issuer or the Bonds registered for the offering</i>	Điểm g Khoản 3 Điều 15 Luật CK 54 được sửa đổi bởi Điểm b Khoản 6 Điều 1 Luật CK Sửa Đổi <i>Point g, Clause 3, Article 15 of the Law on Securities No. 54, as amended by Point b, Clause 6, Article 1 of the Amended Law on Securities</i> Khoản 1, Điều 19, Nghị Định 155 <i>Clause 1, Article 19 of Decree 155</i> Khoản 2 Điều 19 Nghị Định 155 sửa	Đáp ứng Satisfied Tổ Chức Phát Hành được Công ty Cổ phần Xếp hạng tín nhiệm Đầu tư Việt Nam (VIS Rating) công bố kết quả xếp hạng tín nhiệm lần đầu ở mức “A-” với Triển vọng Xếp hạng “Ổn định”. VIS Rating là tổ chức xếp hạng tín nhiệm được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ xếp hạng tín nhiệm số 03/GCN-DVXHTN ngày 18/09/2023 và được điều chỉnh lần thứ nhất theo Giấy chứng nhận điều chỉnh số 03/GCNDC1-DVXHTN cấp ngày 24/05/2024. <i>The Issuer has been assigned an initial issuer credit rating of "A-</i>

<i>must be assigned a credit rating by an independent credit rating agency, except where the Bonds are issued by a credit institution or where the Bonds are fully guaranteed as to principal and interest by a credit institution, a foreign bank branch, a foreign financial institution or an international financial institution. The credit rating agency must not be a related person of the Issuer.</i> Đáp ứng quy định của Chính phủ về đại diện người sở hữu trái phiếu, hệ số nợ, giá trị phát hành trên vốn chủ sở hữu và xếp hạng tín nhiệm. <i>The Issuer complies with the Government's regulations on the bondholders' representative, debt ratio, issuance value relative to equity, and credit rating.</i>	đổi bởi Điểm a Khoản 8 Điều 1 Nghị Định 245 Clause 2, Article 19 of Decree 155, as amended by Point a, Clause 8, Article 1 of Decree 245	<i>" with a "Stable" Rating Outlook by Vietnam Investors Service and Credit Rating Agency Joint Stock Company (VIS Rating). VIS Rating is a credit rating agency licensed by the Ministry of Finance under the Certificate of Eligibility for the Provision of Credit Rating Services No. 03/GCN-DVXHTN dated September 18, 2023, as amended for the first time under Amended Certificate No. 03/GCNDCl-DVXHTN dated May 24, 2024.</i> VIS Rating không phải là người có liên quan của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng Khoán. <i>VIS Rating is not a related person of the Issuer within the meaning of Clause 46, Article 4 of the Law on Securities.</i> Căn cứ: Pursuant to: Báo cáo xếp hạng tín nhiệm tổ chức phát hành lần đầu của Công ty Cổ phần Xếp hạng tín nhiệm Đầu tư Việt Nam ngày 13/03/2026. <i>Initial Issuer Credit Rating Report issued by Vietnam Investors Service and Credit Rating Agency Joint Stock Company dated March 13, 2026.</i> (Quy định về đại diện người sở hữu trái phiếu trình bày theo mục 10 Bảng này; quy định về hệ số nợ trình bày tại mục 11 Bảng này; quy định về giá trị phát hành trên vốn chủ sở hữu
---	---	---

			trình bày tại mục 12 của Bảng này). <i>(The regulations on the bondholders' representative are addressed in Item 10 of this Table; the regulations on the debt ratio are addressed in Item 11 of this Table; and the regulations on the issuance value relative to equity are addressed in Item 12 of this Table.)</i>
8	Tổ chức phát hành phải mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu của đợt chào bán. <i>The Issuer must open a blocked account to receive subscription proceeds from the public offering of Bonds.</i>	Điểm h Khoản 3 Điều 15 Luật CK 54 <i>Point h, Clause 3, Article 15 of the Law on Securities No. 54</i> Khoản 1, Điều 19, Nghị Định 155 <i>Clause 1, Article 19 of Decree 155</i>	Đáp ứng <i>Satisfied</i> Tổ Chức Phát Hành đã mở một tài khoản phong tỏa nhận tiền mua Trái Phiếu của đợt chào bán tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc, tài khoản phong tỏa này sẽ được công bố đầy đủ tại Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng và hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng. <i>The Issuer has opened a blocked account with Saigon Tai Loc Joint Stock Commercial Bank to receive subscription proceeds from the public offering of Bonds. Details of such blocked account will be fully disclosed in the Prospectus for the Public Offering of Bonds and the Registration Dossier for the Public Offering of Bonds.</i> Căn cứ: <i>Pursuant to:</i> Văn bản xác nhận của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu của đợt

			chào bán trái phiếu ra công chúng. <i>Confirmation Letter issued by Saigon Tai Loc Joint Stock Commercial Bank regarding the opening of a blocked account to receive subscription proceeds from the public offering of Bonds.</i>
9	Tổ chức phát hành có cam kết và phải thực hiện niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán. <i>The Issuer has undertaken, and shall list the Bonds on the securities trading system upon completion of the offering.</i>	Điểm i Khoản 3 Điều 15 Luật CK 54 <i>Point i, Clause 3, Article 15 of the Law on Securities No. 54</i>	Đáp ứng. Satisfied. Tổ Chức Phát Hành có văn bản cam kết thực hiện niêm yết Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán. <i>The Issuer has provided a Commitment to list the Bonds on the securities trading system upon completion of the public offering.</i>
10	Có Đại diện người sở hữu trái phiếu theo quy định tại Điều 24 Nghị Định 155 <i>A bondholders' representative has been appointed in accordance with Article 24 of Decree 155</i>	Khoản 3 Điều 19 Nghị Định 155 được bổ sung theo Điểm b Khoản 8 Điều 1 Nghị Định 245 <i>Clause 3, Article 19 of Decree 155, as supplemented by Point b, Clause 8, Article 1 of Decree 245</i> Điều 24 Nghị Định 155 <i>Article 24 of Decree 155</i>	Đáp ứng. Satisfied. Đại diện người sở hữu trái phiếu của đợt chào bán là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội, một công ty được cấp phép hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 66/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 15/11/2007 sửa đổi bổ sung tùy từng thời điểm. <i>The Bondholders' Representative of the issuance is Saigon – Hanoi Securities Joint Stock Company, a company licensed to operate in the securities sector under the</i>

			<i>License for Establishment and Operation No. 66/UBCK-GP issued by the State Securities Commission of Vietnam on November 15, 2007, as amended and supplemented from time to time.</i> Căn cứ: Pursuant to: Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Sài Gòn – Hà Nội. <i>Bondholders' Representative Contract between the Issuer and Saigon – Hanoi Securities Joint Stock Company.</i>
11	Tổ chức phát hành có nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành) không vượt quá 05 lần vốn chủ sở hữu của tổ chức phát hành theo báo cáo tài chính kỳ kế toán gần nhất được kiểm toán, ngoại trừ tổ chức phát hành là doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp phát hành trái phiếu để thực hiện dự án bất động sản, tổ chức tín dụng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán. <i>The Issuer's liabilities (including the total value of the Bonds proposed to be issued) must not exceed 05 times the Issuer's equity as shown in its most recent</i>	Khoản 4, khoản 5 Điều 19 Nghị định 155 được bổ sung theo Điểm b Khoản 8 Điều 1 Nghị Định 245 <i>Clauses 4 and 5, Article 19 of Decree 155, as supplemented by Point b, Clause 8, Article 1 of Decree 245</i>	Không áp dụng Not applicable Tổ Chức Phát Hành là công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động hợp pháp trong lĩnh vực chứng khoán theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 104/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 12/02/2009, được sửa đổi bổ sung tùy từng thời điểm. <i>The Issuer is a securities company duly established and lawfully operating in the securities sector under the License for Establishment and Operation No. 104/UBCK-GP issued by the State Securities Commission of Vietnam on February 12, 2009, as amended and supplemented from time to time.</i>

	<i>audited financial statements, except where the Issuer is a state-owned enterprise, an enterprise issuing bonds for the implementation of a real estate project, a credit institution, an insurance enterprise, a reinsurance enterprise, an insurance brokerage enterprise, a securities company or a securities investment fund management company.</i> Nợ phải trả theo quy định trên không bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành để cơ cấu lại khoản nợ. Trường hợp phát hành trái phiếu ra công chúng để cơ cấu lại khoản nợ, doanh nghiệp không được thay đổi mục đích sử dụng vốn để cơ cấu lại khoản nợ. <i>For the purpose of the above requirement, liabilities do not include the value of Bonds proposed to be issued for debt restructuring. Where Bonds are publicly offered for debt restructuring purposes, the Issuer must not change the intended use of proceeds for such debt restructuring.</i>		
12	Trường hợp doanh nghiệp phát hành trái phiếu ra công chúng cho nhiều đợt chào bán, giá trị trái phiếu dự kiến phát hành từng đợt theo mệnh giá không lớn hơn vốn chủ sở hữu.	Khoản 6 Điều 19 Nghị Định 155 được bổ sung theo Điểm b Khoản 8 Điều 1 Nghị Định 245	Đáp ứng <i>Satisfied.</i> Kế hoạch phát hành của Tổ Chức Phát Hành chia làm 02 đợt bao gồm:

	<i>In cases where an enterprise issues bonds to the public in multiple offering tranches, the expected face value of the bonds to be issued in each tranche shall not exceed the enterprise's owner's equity.</i>	<i>Clauses 6, Article 19 of Decree 155, as supplemented by Point b, Clause 8, Article 1 of Decree 245</i>	<i>The Issuer's issuance plan is divided into 02 tranches, comprising:</i> Đợt 1: 1.800 tỷ đồng <i>Tranche 1: VND 1,800 billion</i> Đợt 2: 2.000 tỷ đồng <i>Tranche 2: VND 2,000 billion</i> Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30/06/2026 theo BCTC giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026 của LPS là: 17.912.681.727.362 VND. <i>LPS's owner's equity as at 30 June 2026, according to the reviewed interim financial statements for the 6-month period ended June 30, 2026, is: VND 17,912,681,727,362.</i> Như vậy, giá trị Trái phiếu theo mệnh giá dự kiến phát hành của mỗi đợt chào bán không lớn hơn vốn chủ sở hữu của Tổ Chức Phát Hành. <i>Accordingly, the expected face value of the Bonds to be issued in each offering tranche does not exceed the Issuer's owner's equity.</i>
13	Có nhu cầu huy động vốn làm nhiều đợt phù hợp với dự án hoặc kế hoạch sản xuất, kinh doanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trừ trường hợp tổ chức phát hành là tổ chức tín dụng. <i>Has a need to raise capital in multiple tranches consistent with a project</i>	Điểm b Khoản 1 Điều 28 Nghị định 155 <i>Point b, Clause 1, Article 28 of Decree 155</i>	Đáp ứng <i>Satisfied.</i> Tổ Chức Phát Hành có nhu cầu huy động vốn làm nhiều đợt, mục đích huy động vốn của mỗi đợt chào bán được thể hiện tại Mục III của Phương Án Phát Hành và đã được HĐQT của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt cùng

	<i>or production/business plan approved by the competent authority, except where the issuer is a credit institution.</i>		với việc phê duyệt Phương Án Phát Hành. <i>The Issuer has a need to raise capital in multiple tranches; the purpose of the capital raised in each offering tranche is set out in Section III of the Issuance Plan, and has been approved by the Issuer's Board of Directors together with the approval of the Issuance Plan.</i>
14	Có kế hoạch chào bán trong đó nêu rõ số lượng và thời gian dự kiến chào bán của từng đợt chào bán. <i>Has an offering plan clearly stating the expected quantity and timing of the offering for each tranche.</i>	Điểm c Khoản 1 Điều 28 Nghị định 155 <i>Point c, Clause 1, Article 28 of Decree 155</i>	Đáp ứng <i>Satisfied.</i> Tổ Chức Phát Hành đã có kế hoạch chào bán Trái Phiếu được thể hiện tại Mục IV của Phương Án Phát Hành trong đó đã nêu rõ số lượng và thời gian dự kiến chào bán của từng đợt chào bán. <i>The Issuer has an offering plan for the Bonds set out in Section IV of the Issuance Plan, which clearly states the expected quantity and timing of the offering for each tranche.</i>
15	Thời gian chào bán của từng đợt chào bán không được kéo dài quá 90 ngày. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá 12 tháng. <i>The offering period of each tranche must not exceed 90 days. The interval between a subsequent tranche and the preceding tranche must not exceed 12 months.</i>	Khoản 2 Điều 28 Nghị định 155 <i>Clause 2, Article 28 of Decree 155</i>	Đáp ứng <i>Satisfied.</i> Căn cứ Điều IV.10 của Phương Án Phát Hành, thời gian chào bán Trái Phiếu quy định như sau: Thời gian chào bán của mỗi đợt chào bán không kéo dài quá 90 (chín mươi) ngày. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá 12 (mười hai) tháng. <i>Pursuant to Article IV.10 of the Issuance Plan, the offering period for the Bonds is stipulated as follows: The</i>

			<i>offering period of each tranche shall not exceed 90 (ninety) days. The interval between a subsequent tranche and the preceding tranche shall not exceed 12 (twelve) months.</i>
--	--	--	--

II. THÔNG TIN CHUNG CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

GENERAL INFORMATION OF THE ISSUER

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành

General information of the Issuer

- Tên công ty bằng Tiếng Việt : Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPS
Company name in Vietnamese : Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS
- Tên công ty bằng tiếng nước ngoài : LPS Securities Joint Stock Company
Company name in foreign language : LPS Securities Joint Stock Company
- Loại hình doanh nghiệp : Công ty cổ phần đại chúng, công ty chứng khoán
Type of enterprise : Securities company - Public joint stock company
- Trụ sở giao dịch : Tầng 4, Cao ốc Văn phòng 257 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Head office address : 4th Floor, Office Building at 257 Dien Bien Phu, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
- Giấy phép thành lập và hoạt động : Số 104/UBCK-GP do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 12/02/2009, được điều chỉnh lần gần nhất theo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 98/GPĐC-UBCK ngày 21/08/2026.
License for Establishment and Operation : No. 104/UBCK-GP issued by the Chairman of the State Securities Commission of Vietnam on February 12, 2009, most recently amended under the License for Establishment and Operation of Securities Business No. 98/GPDC-UBCK dated August 21, 2026.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 0309312029 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 12/02/2009, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 27/08/2026
Enterprise Registration Certificate : 12/02/2009, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 27/08/2026

No. 0309312029 initially issued by the Business Registration Division – Department of Finance of Ho Chi Minh City on February 12, 2009, registered for the 23rd amendment on August 27, 2026.

- Người đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Duy Khoa – Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Legal representative Mr. Nguyen Duy Khoa – Chairman of the Board of Directors

- Vốn điều lệ : 14.086.680.000.000 VND (Bằng chữ: Mười bốn nghìn không trăm tám mươi sáu tỷ sáu trăm tám mươi triệu đồng)

VND 14,086,680,000,000 (In words: Fourteen trillion eighty-six billion six hundred and eighty million Vietnamese dong)

- Ngành nghề kinh doanh : theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
Business lines under the Enterprise Registration Certificate

STT No.	Tên ngành, nghề kinh doanh <i>Name of business lines</i>	Mã ngành, nghề <i>Industry code</i>
1	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu <i>Financial service support activities not elsewhere classified</i> Chi tiết: Tự doanh chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán <i>Details: Proprietary securities trading; securities investment advisory services; securities underwriting</i>	6619 (chính) (major)
2	Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán <i>Commodity contracts and securities brokerage</i> Chi tiết: Môi giới chứng khoán <i>Details: Securities brokerage</i>	6612

- Nghiệp vụ kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động :
✓ Môi giới chứng khoán;
Securities brokerage;
✓ Tự doanh chứng khoán;
Proprietary securities trading;

Business operations under the License for Establishment and Operation ✓ Tư vấn đầu tư chứng khoán;
✓ Securities investment advisory services;
✓ Bảo lãnh phát hành chứng khoán.
✓ Securities underwriting.

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành

Financial position and performance results of the Issuer

2.1. Một số chỉ tiêu tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành

Some financial indicators and performance results of the Issuer

Dưới đây là một số chỉ tiêu tài chính của Tổ Chức Phát Hành trong 02 năm liền trước và quý gần nhất năm đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng:

Below are some financial indicators of the Issuer for the 02 consecutive years immediately preceding, and the most recent quarter of, the year in which the Bonds are registered for public offering.

Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	31/12/2024 <i>December 31, 2024</i>	31/12/2025 <i>December 31, 2025</i>	Cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026 <i>For the six-month period ended June 30, 2026</i>
TỔNG TÀI SẢN <i>TOTAL ASSETS</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	5.066	29.932	38.088
Tài sản ngắn hạn <i>Current assets</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	4.518	29.863	38.019
Tiền và các khoản tương đương tiền <i>Cash and cash equivalents</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	896	571	259
Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) <i>Financial assets at fair value through profit or loss (FVTPL)</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	612	11.385	17.260
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) <i>Held-to-maturity investments (HTM)</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	270	6.294	5.111

Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	31/12/2024 <i>December 31, 2024</i>	31/12/2025 <i>December 31, 2025</i>	Cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026 <i>For the six-month period ended June 30, 2026</i>
Các khoản cho vay <i>Loans</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	2.664	10.548	13.738
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán <i>Available-for-sale financial assets</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	37	663	587
Các khoản phải thu, trả trước người bán, phải thu các dịch vụ Công ty chứng khoán cung cấp, các khoản phải thu khác, dự phòng suy giảm các khoản phải thu <i>Receivables, prepayments to suppliers, receivables for securities services provided by the Company, other receivables and allowance for impairment of receivables</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	34	390	1.056
Tài sản ngắn hạn khác <i>Other current assets</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	4	13	9
Tài sản dài hạn <i>Non-current assets</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	548	69	69
Tài sản tài chính dài hạn <i>Long-term financial assets</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	500	-	-
Tài sản cố định <i>Fixed assets</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	35	41	34
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang <i>Construction in progress</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	7	10	16
Tài sản dài hạn khác <i>Other non-current assets</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	6	18	20
TỔNG NGUỒN VỐN	Tỷ đồng	5.066	29.932	38.088

Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	31/12/2024 <i>December 31, 2024</i>	31/12/2025 <i>December 31, 2025</i>	Cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026 <i>For the six-month period ended June 30, 2026</i>
TOTAL FUNDS	VND billion			
Nợ phải trả <i>Liabilities</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	1.083	16.737	20.175
Nợ ngắn hạn <i>Current liabilities</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	1.083	16.705	20.106
Nợ dài hạn <i>Non-current liabilities</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	0 ^(*)	32	69
Vốn chủ sở hữu <i>Equity</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	3.983	13.195	17.913
Doanh thu hoạt động <i>Operating revenue</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	193	1.687	2.717
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	100	653	718
Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	Tỷ đồng <i>VND billion</i>	80	522	575
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu <i>Debt-to-equity ratio</i>	Lần <i>Times</i>	0,27	1,27	1,13
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân <i>Return on average equity (ROAE)</i>	%	3,78	6,08	3,69

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024, 2025 và báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026 của Tổ Chức Phát Hành

Source: Audited Financial Statements 2024 and 2025 and the Reviewed interim financial statements for the six-month period ended June 30, 2026 of the Issuer.

(*): Số dư Nợ phải trả dài hạn của Tổ Chức Phát Hành tại 31/12/2024 là 42.975.976 VND

The Issuer's non-current liabilities as at December 31, 2024 amounted to VND 42,975,976.

2.2. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng

Status of payment of principal and interest on Bonds issued during the 03 (three) consecutive years preceding the public offering of Bonds

STT	Mã trái phiếu <i>Bond code</i>	Tổng số lượng trái phiếu phát hành	Tổng giá trị trái phiếu phát hành (VND) <i>Number of Bonds offered (VND)</i>	Lãi trái phiếu đã thanh toán <i>Interest payment made</i>	Gốc trái phiếu đã thanh toán <i>Principal payment made</i>
1	LPSL12601	6.000	600.000.000.000	Chưa phát sinh <i>Not yet incurred</i>	Chưa phát sinh <i>Not yet incurred</i>

2.3. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn

Status of payment of due debts

Tổ Chức Phát Hành cam kết không có bất kỳ khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 (một) năm và đã hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

The Issuer confirms that it has no liabilities overdue for more than 01 (one) year and has fulfilled all of its financial obligations to the State.

2.4. Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với báo cáo tài chính (BCTC) năm 2024, báo cáo tài chính năm 2025, báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026 của Tổ Chức Phát Hành

Auditor's opinions on the Issuer's Audited Financial Statements 2024 and 2025, and the Reviewed Interim Financial Statements for the six-month period ended June 30, 2026

- BCTC kiểm toán năm 2024:

Audited Financial Statements 2024:

✓ Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Auditing firm: Deloitte Vietnam Audit Company Limited.

✓ Ý kiến của kiểm toán viên đối với BCTC năm 2024 của Tổ Chức Phát Hành:

Audit opinion on the Issuer's Financial Statements 2024:

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ, tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

"In our opinion, the financial statements present honestly and fairly, in all material respects, the financial position of the Company as at December 31, 2024, and its financial performance, cash flows and changes in equity for the financial year then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese

accounting system applicable to securities companies, and the relevant legal regulations governing the preparation and presentation of financial statements.”

- BCTC kiểm toán năm 2025:

Audited financial statements 2025:

- ✓ Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Auditing firm: Deloitte Vietnam Audit Company Limited.

- ✓ Ý kiến của kiểm toán viên đối với BCTC năm 2025 của Tổ Chức Phát Hành:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ, tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

“In our opinion, the financial statements present honestly and fairly, in all material respects, the financial position of the Company as at December 31, 2025, and its financial performance, cash flows and changes in equity for the financial year then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese accounting system applicable to securities companies, and the relevant legal regulations governing the preparation and presentation of financial statements.”

- BCTC giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026:

Reviewed Interim Financial Statements for the six-month period ended June 30, 2026:

- ✓ Công ty soát xét: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Reviewing firm: Deloitte Vietnam Audit Company Limited.

- ✓ Ý kiến của kiểm toán viên đối với BCTC giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026 của Tổ Chức Phát Hành:

Auditor's opinion on the Issuer's Reviewed Interim Financial Statements for the six-month period ended June 30, 2026:

“Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2026, và kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của Công ty cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.”

“Based on our review, nothing has come to our attention that causes us to believe that the accompanying interim financial statements do not present fairly, in all

material respects, the financial position of the Company as at 30 June 2026, and its results of operations, cash flows and changes in equity for the six-month period then ended, in accordance with Vietnamese accounting standards, the Vietnamese accounting regime applicable to securities companies, and the relevant legal regulations on the preparation and presentation of interim financial statements.”

III. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

PURPOSE OF THE OFFERING AND PLAN FOR THE USE OF PROCEEDS FROM THE PUBLIC OFFERING OF BONDS

1. Mục đích chào bán

Purpose of the Offering

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ các Đợt Chào Bán Trái Phiếu ra công chúng để tăng quy mô vốn hoạt động, cụ thể (i) đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán (bao gồm kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu), các giấy tờ có giá trên thị trường và các hoạt động kinh doanh hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và (ii) đầu tư cho hoạt động giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán phù hợp quy định pháp luật.

The Issuer intends to use the entire proceeds from the public offerings of Bonds to increase its operating capital, specifically for: (i) investment in proprietary securities trading activities (including trading in shares and bonds), investment in valuable papers available on the market, and other lawful business activities of the Issuer and (ii) investment in margin lending and securities sale advance services in accordance with applicable laws;

2. Phương án sử dụng vốn thu được từ việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng

Plan for the use of proceeds from the public offering of Bonds

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ các Đợt Chào Bán Trái Phiếu ra công chúng này cho mục đích chào bán nêu trên, cụ thể như sau:

The Issuer intends to use the entire proceeds from the public offerings of Bonds for the purpose described above, specifically as follows:

Đợt Phát Hành	Tên Trái Phiếu <i>Bond code</i>	Mục đích sử dụng vốn <i>Purpose of use of proceeds</i>	Số tiền (đồng) <i>Amount (VND)</i>	Thời gian sử dụng vốn dự kiến <i>Expected period for use of proceeds</i>

Đợt 1	LPSC12601	Mục đích 1: Đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán (bao gồm kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu), các giấy tờ có giá trên thị trường và các hoạt động kinh doanh hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành. Purpose 1: Investment in proprietary securities trading activities (including trading in shares and bonds), investment in valuable papers available on the market, and other lawful business activities of the Issuer.	1.500.000.000.000	Quý IV/2026 và/hoặc Quý I/2027 Q4/2026 and/or Q1/2027
		Mục đích 2: Đầu tư cho hoạt động giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán phù hợp quy định pháp luật. Purpose 2: Investment in margin lending and securities sale advance services in accordance with applicable laws.	300.000.000.000	
Đợt 2	LPSC12602	Mục đích 1: Đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán (bao gồm kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu), các giấy tờ có giá trên thị trường và các hoạt động kinh doanh hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành. Purpose 1: Investment in proprietary securities trading activities (including trading in	1.500.000.000.000	Quý I/2027 và/hoặc Quý II/2027 Q1/2027 and/or Q2/2027

		<i>shares and bonds), investment in valuable papers available on the market, and other lawful business activities of the Issuer.</i>		
		Mục đích 2: Đầu tư cho hoạt động giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán phù hợp quy định pháp luật. Purpose 2: Investment in margin lending and securities sale advance services in accordance with applicable laws.	500.000.000.000	
	Tổng cộng Total		3.800.000.000.000	

Nguồn vốn thu được của từng Đợt phát hành có thể được luân chuyển linh động trong các hoạt động được nêu trên của Tổ Chức Phát Hành để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Tổ Chức Phát Hành trong từng thời kỳ. HĐQT của Tổ Chức Phát Hành sẽ quyết định và điều chỉnh việc giải ngân tùy thuộc vào cơ hội đầu tư của mục đích nào đến trước. HĐQT của Tổ Chức Phát Hành sẽ quyết định sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án sử dụng vốn khi cần thiết để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành tại thời điểm giải ngân và kế hoạch phát triển chung của Tổ Chức Phát Hành. Việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn (nếu có) sẽ được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán, bao gồm nghĩa vụ công bố thông tin và báo cáo cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

The proceeds from each Issuance Tranche may be flexibly reallocated among the aforementioned business activities of the Issuer in order to ensure the efficient use of capital during each period. The Board of Directors of the Issuer shall determine and adjust the disbursement of proceeds depending on which investment opportunity arises first. The Board of Directors of the Issuer may amend, supplement or adjust the Plan for the Use of Proceeds, where necessary, to reflect the Issuer's business operations at the time of disbursement and its overall development strategy. Any adjustment to the plan for the use of proceeds (if any) will be carried out in accordance with securities laws and regulations, including obligations regarding information disclosure and reporting to the Bondholders.

Trường hợp số tiền thu được từ các Đợt chào bán Trái Phiếu không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích chào bán nêu trên, Tổ Chức Phát Hành sẽ bố trí các nguồn vốn khác để bù đắp phần còn thiếu như: vốn tự có, vốn huy động từ các định chế tài chính và các nguồn vốn khác phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đảm bảo và đáp ứng tối đa nhu cầu của hoạt động kinh doanh trên cơ sở đảm bảo mục tiêu cân đối, sử dụng nguồn lực tài chính hiệu quả, an toàn của Tổ Chức Phát Hành. Nguồn vốn thu được từ Đợt chào bán Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành phân bổ và sử dụng ưu tiên theo thứ tự các mục đích quy định tại Bảng nêu trên, từ Mục đích số 1 đến Mục đích số 2, phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn thực tế của Tổ Chức Phát Hành tại từng thời điểm

In the event that the proceeds from the public offering of the Bonds are insufficient to fully finance all of the intended purposes described above, the Issuer shall arrange alternative funding sources to cover the shortfall, including its own funds, funds borrowed from financial institutions, and other funding sources in accordance with applicable laws, in order to ensure and best meet the funding requirements of its business activities while maintaining an efficient, balanced and prudent use of financial resources. The proceeds from the Bond Offering Tranche shall be allocated and used by the Issuer on a priority basis, in the order of purposes set out in the table above, from Purpose No. 1 to Purpose No. 2, in accordance with the Issuer's actual capital needs at each point in time.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ mỗi đợt chào bán Trái Phiếu tạm thời như sau: Trong thời gian chưa sử dụng hoặc chưa sử dụng hết, số tiền dự kiến thu được từ các đợt chào bán Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để gửi tiền và/hoặc mua chứng chỉ tiền gửi tại các tổ chức tín dụng để tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và nâng cao năng lực tài chính cho các hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

Plan for the use of temporarily idle proceeds from the public offering of the Bonds: Pending full utilization of the proceeds, the Issuer intends to place the proceeds from the public offering of the Bonds on deposit and/or to purchase certificates of deposit with credit institutions in order to optimize the use of capital and enhance the financial capacity supporting the Issuer's business operations.

IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN CỦA TRÁI PHIẾU **BASIC TERMS AND CONDITIONS OF THE BONDS**

1. Tên Trái Phiếu: Trái Phiếu LPS phát hành ra công chúng.

Bond name: Publicly issued LPS bonds.

Mã Trái Phiếu/ Bond code:

- Đợt 1/ Tranche 1: LPSC12601
- Đợt 2/ Tranche 2: LPSC12602

2. **Loại hình Trái Phiếu:** Trái Phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành.

Type of Bonds: Non-convertible, unwarrant, unsecured corporate bonds which establish a direct debt repayment obligation of the Issuer.

3. **Tính chất Trái Phiếu:** Các Trái Phiếu có thứ tự thanh toán ít nhất ngang bằng với các khoản nợ khác không được bảo đảm bằng tài sản (dù là nghĩa vụ hiện tại hay tương lai) của Tổ Chức Phát Hành (trừ các trường hợp thanh toán bắt buộc theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan). Các Trái Phiếu phát hành trong cùng đợt phát hành tại mọi thời điểm có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào.

Nature of the Bonds: The Bonds shall rank at least pari passu with all other unsecured debts (whether present or future) of the Issuer (save for obligations that are mandatorily preferred under applicable law). All Bonds issued within the same offering shall, at all times, rank equally among themselves in priority of payment, with no Bond having priority over any other.

4. **Mệnh giá Trái Phiếu:** 100.000 VND (một trăm nghìn Đồng)/Trái Phiếu.

Par Value: VND 100,000 (one hundred thousand Vietnamese Dong) per Bond.

5. **Hình thức chào bán:** Chào bán ra công chúng.

Offering method: Public offering.

6. **Loại tiền tệ phát hành và thanh toán:** Đồng Việt Nam (VND).

Currency of issuance and payment: Vietnamese Dong (VND).

7. **Hình thức Trái Phiếu:** Bút toán ghi sổ và/hoặc dữ liệu điện tử.

Form of the Bonds: Book-entry and/or electronic data.

8. **Số lượng đợt chào bán, số lượng, tổng giá trị chào bán theo mệnh giá, kỳ hạn Trái Phiếu dự kiến:**

Number of offerings, number of Bonds offered, total par value of the offering and expected tenor of the Bonds:

STT No.	Đợt chào bán Offering	Mã Trái phiếu Bond code	Số lượng Trái Phiếu chào bán Number of Bonds offered	Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá Total par value of the offering	Kỳ hạn Tenor
1	01	LPSC12601	18.000.000 Trái Phiếu 18,000,000 Bonds	1.800 tỷ đồng VND 1,800 billion	02 (hai) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu

STT No.	Đợt chào bán <i>Offering</i>	Mã Trái phiếu <i>Bond code</i>	Số lượng Trái Phiếu chào bán <i>Number of Bonds offered</i>	Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá <i>Total par value of the offering</i>	Kỳ hạn <i>Tenor</i>
					02 (two) years from the Bond Issue Date
2	02	LPSC12602	20.000.000 Trái Phiếu 20,000,000 <i>Bonds</i>	2.000 tỷ đồng VND 2,000 billion	02 (hai) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu 02 (two) years from the Bond Issue Date

9. Giá chào bán: Bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu

Offering price: Equal to 100% of the par value of the Bonds.

10. Thời gian chào bán dự kiến:

Expected Offering Period:

- Đợt 01 (đối với Trái Phiếu LPSC12601): Dự kiến trong khoảng từ Quý IV/2026 đến Quý I năm 2027 sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
Tranche 01 (in respect of LPSC12601 Bonds): Expected to take place between Q4 2026 and Q1 2027, following approval from the State Securities Commission of Vietnam;
- Đợt 02 (đối với Trái Phiếu LPSC12602): Dự kiến trong khoảng từ Quý I/2027 đến Quý II năm 2027 (sau khi Đợt 01 kết thúc chào bán);
Tranche 2 (in respect of LPSC12602 Bonds): Expected to take place between Q1 2027 and Q2 2027 (after Tranche 01 completes its offering);

Thời gian chào bán của mỗi đợt chào bán không kéo dài quá 90 (chín mươi) ngày. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá 12 (mười hai) tháng.

Trường hợp Đợt chào bán thứ nhất không phân phối hết toàn bộ số lượng Trái Phiếu dự kiến chào bán, số lượng Trái Phiếu chưa được phân phối hết sẽ được chuyển sang Đợt chào bán thứ hai với điều kiện Tổng giá trị Trái Phiếu phát hành trong cả hai Đợt chào bán không vượt quá Tổng giá trị chào bán được phê duyệt. Giá trị chào bán và số lượng Trái Phiếu chào bán của Đợt chào bán thứ hai được điều chỉnh tương ứng với phần Trái Phiếu chưa được phân phối của Đợt chào bán thứ nhất.

The offering period shall not exceed 90 (ninety) days. The interval between a subsequent offering tranche and the preceding offering tranche shall not exceed 12 (twelve) months.

In case the first Offering Tranche fails to distribute the entire expected quantity of Bonds, the undistributed quantity of Bonds shall be carried over to the second Offering Tranche, provided that the total value of Bonds issued across both Offering Tranches does not exceed the approved Total Offering Value. The offering value and quantity of Bonds offered in the second Offering Tranche shall be adjusted accordingly to reflect the portion of Bonds not distributed in the first Offering Tranche.

- 11. Ngày Phát Hành:** Là ngày kết thúc mỗi đợt chào bán Trái Phiếu.

Issue Date: The date on which the offering of the Bonds closes.

- 12. Ngày Đáo Hạn:** Là ngày tròn 02 (hai) năm kể từ Ngày Phát Hành của mỗi đợt chào bán Trái Phiếu.

Maturity Date: The date falling 02 (two) years from the Bond Issue Date of each tranche.

- 13. Đối tượng tham gia các đợt chào bán:** Các nhà đầu tư là tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.

Eligible Investors: Domestic and foreign institutional and individual investors in accordance with applicable laws.

- 14. Lãi suất:**

Interest rate:

Các Trái Phiếu có lãi suất kết hợp giữa cố định và thả nổi, được xác định như sau:

The Bonds shall bear a combined fixed and floating interest rate, determined as follows:

- Đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên: Lãi suất cố định 10,5%/năm (mười phẩy năm phần trăm một năm); và

For the first Interest Period: A fixed interest rate of 10.5%/year (ten point five percent per year); and

- Đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo sau Kỳ Tính Lãi đầu tiên: Lãi suất thả nổi, được tính bằng tổng của 3,5%/năm (ba phẩy năm phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu (như được định nghĩa dưới đây) của Kỳ Tính Lãi đó.

For each Interest Period following the first Interest Period: A floating interest rate equal to the sum of 3.5%/year (three point five percent per year) and the Reference Rate (as defined below) applicable to such Interest Period.

Trong đó:

Where:

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài liên tục, liên tiếp nhau kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành hoặc từ và bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi liền trước cho đến nhưng không bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi tương ứng của Kỳ Tính Lãi đó.

"Interest Period" means each consecutive period commencing on and including the Issue Date or the immediately preceding Interest Payment Date, as applicable, and ending on but excluding the relevant Interest Payment Date for such Interest Period.

"Ngày Thanh Toán Lãi" có nghĩa là mỗi ngày tròn 06 (sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành, với điều kiện là (i) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên sẽ là ngày tròn 06 (sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành, và (ii) Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng sẽ là Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn Khác (nếu có). Trường hợp Ngày Mua Lại Trước Hạn Khác xảy ra trước ngày tròn 06 (sáu) tháng đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành nêu tại điểm (i), thì ngày đó sẽ là Ngày Thanh Toán Lãi duy nhất và cũng là Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng, thay thế cho ngày nêu tại điểm (i).

"Interest Payment Date" means each date falling every 06 (six) months from the Issue Date, provided that (i) the first Interest Payment Date shall be the date falling 06 (six) months from the Issue Date, and (ii) the final Interest Payment Date shall be the Maturity Date, the Redemption Option Exercise Date or any Other Early Redemption Date (if any). In case the Other Early Redemption Date occurs before the date falling exactly 06 (six) months from the Issuance Date as stated in point (i), that date shall be the sole Interest Payment Date and also the final Interest Payment Date, replacing the date stated in point (i).

"Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại" có nghĩa là ngày tròn 01 (một) năm kể từ Ngày Phát Hành của Trái Phiếu.

"Redemption Option Exercise Date" means the date falling exactly one (1) year after the Issue Date of the Bonds.

"Ngày Mua Lại Trước Hạn Khác" có nghĩa là ngày mà Trái Phiếu được mua lại theo thỏa thuận hoặc mua lại khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm.

"Other Early Redemption Date" means the date on which the Bonds are redeemed by agreement or upon the occurrence of an Event of Default.

"Lãi Suất Tham Chiếu" đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo sau Kỳ Tính Lãi đầu tiên, có nghĩa là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm thông thường (không bao gồm các sản phẩm/chương trình có lãi suất ưu đãi, khuyến mãi) áp dụng cho khách hàng cá nhân bằng Đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng, trả lãi cuối kỳ, được niêm yết thống nhất áp dụng trên toàn hệ thống và được công bố trên trang thông tin điện tử (website) chính thức của Các Ngân Hàng Tham Chiếu vào hoặc vào khoảng 11 giờ sáng (giờ Việt Nam) tại Ngày Xác Định Lãi Suất.

"Reference Rate", in respect of each Interest Period following the first Interest Period, means the arithmetic average of the 12 (twelve)-month Vietnamese Dong standard savings deposit interest rates (excluding products or programs with preferential or

promotional rates) applicable to individual customers, with interest payable at maturity, as uniformly listed across the entire system and published on the official websites of the Reference Banks at or around 11:00 a.m. (Vietnam time) on the Interest Determination Date.

“Ngày Xác Định Lãi Suất” là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi sau Kỳ Tính Lãi đầu tiên. Để làm rõ, Ngày Làm Việc có nghĩa là bất kỳ ngày nào không phải ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ kể cả nghỉ bù theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và quy định của pháp luật Việt Nam.

"Interest Determination Date" means the 7th (seventh) Business Day preceding the first day of each Interest Period following the first Interest Period. For the avoidance of doubt, Business Day means any day other than a Saturday, Sunday or public holiday, including any substitute holiday as determined by the competent State authorities and in accordance with the laws of Vietnam.

“Ngân Hàng Tham Chiếu” bao gồm Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (gọi riêng là **“Ngân Hàng Tham Chiếu”** và gọi chung là **“Các Ngân Hàng Tham Chiếu”**).

"Reference Bank" means each of Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam, Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam, Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade, and Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development (referred to individually as ***"Reference Bank"*** and collectively as ***"Reference Banks"***).

15. Phương thức thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu:

Method of payment of Principal and Interest:

- (a) Thanh toán gốc: Gốc được thanh toán một lần vào (i) ngày đáo hạn, hoặc (ii) ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu; và
- Principal payment: The principal amount of the Bonds shall be repaid in a single payment on (i) the Maturity Date, or (ii) the date on which the Bonds are redeemed prior to maturity in accordance with the Bond Conditions; and*
- (b) Thanh toán lãi: Lãi Trái Phiếu sẽ được thanh toán vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi được định nghĩa tại mục 14 trên đây.

Interest payment: Interest on the Bonds shall be paid on each Interest Payment Date as defined in Section 14 above.

16. Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn, Mua lại Trái Phiếu trước hạn:

The Bonds on the Maturity Date and Early Redemption of Bonds

- (a) Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn:

The Bonds on the Maturity Date

Trừ khi được mua lại và hủy bỏ trước hạn theo quy định, vào Ngày Đáo Hạn, Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán toàn bộ (i) Khoản gốc của Các Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó; (ii) bất kỳ khoản lãi và tất cả các khoản tiền khác phải trả đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu tính đến (nhưng không bao gồm) Ngày Đáo Hạn.

Unless previously redeemed and cancelled as stipulated, on the Maturity Date, the Issuer shall repay in full (i) the principal amount of the Bonds then outstanding; and (ii) any accrued but unpaid interest and all other amounts payable in respect of the Bonds up to (but excluding) the Maturity Date.

- (b) Mua lại Trái Phiếu trước hạn:

Early redemption of the Bonds

- (i) Mua lại theo quyền mua của Tổ Chức Phát Hành: Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại trước hạn toàn bộ nhưng không mua lại một phần Trái Phiếu tại Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại (Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại là ngày tròn 01 (một) năm kể từ Ngày Phát Hành của Trái Phiếu). Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành, giá mua lại bằng tổng mệnh giá cộng lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán của Trái Phiếu được mua lại tính đến nhưng không bao gồm Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.

Redemption at the Issuer's option: Unless otherwise provided by law, the Issuer shall have the right to redeem all, but not part only, of the Bonds on the Issuer's Redemption Option Exercise Date (Redemption Option Exercise Date is the date falling 01 (one) year from the Bond Issue Date). If the Issuer redeems the Bonds on the Redemption Option Exercise Date, each Bondholder shall be obliged to sell all of its Bonds to the Issuer at a redemption price equal to the aggregate of the principal amount and accrued but unpaid interest on the redeemed Bonds up to (but excluding) the Issuer's Redemption Option Exercise Date.

- (ii) Mua lại theo thỏa thuận: Tại bất kỳ thời điểm nào, bên cạnh việc mua lại trước hạn Trái Phiếu theo quyền mua của Tổ Chức Phát Hành nêu trên, Tổ Chức Phát Hành được mua lại Trái Phiếu từ bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào và

phải thông báo trước tối thiểu 15 (mười lăm) ngày tính đến ngày dự kiến mua lại trước hạn. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định việc bán lại Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành. Việc chào mua Các Trái Phiếu được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu với cùng một điều kiện và theo tỷ lệ tương ứng với số tiền Gốc của Trái Phiếu mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ.

Redemption by agreement: At any time, in addition to the early redemption of Bonds under the Issuer's redemption options mentioned above, the Issuer may redeem Bonds from any Bondholder by agreement, provided that it gives at least 15 (fifteen) days' prior notice before the intended date of early redemption. Each Bondholder shall have the right to decide whether to sell its Bonds to the Issuer. Any offer to redeem the Bonds shall be made to all Bondholders on the same conditions and on a pro rata basis according to the principal amount of Bonds held by each Bondholder.

- (iii) Mua lại khi xảy ra sự kiện vi phạm: Tổ Chức Phát Hành phải mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành khi xảy ra sự kiện vi phạm phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

Redemption upon the occurrence of an Event of Default: The Issuer shall redeem all outstanding Bonds upon the occurrence of an Event of Default in accordance with the Bond Conditions.

- (iv) Tất cả Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ được hủy bỏ ngay và sẽ không được phát hành lại hoặc bán lại (trừ trường hợp pháp luật có liên quan hoặc các quy định khác có hướng dẫn khác). Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu (nếu có) sẽ tự động hết hiệu lực kể từ thời điểm Tổ Chức Phát Hành hoàn thành nghĩa vụ thanh toán toàn bộ tiền Gốc, Lãi đến hạn theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này.

All Bonds redeemed and/or repurchased by the Issuer in accordance with these Terms and Conditions of the Bonds shall be cancelled immediately and shall not be reissued or resold (except as otherwise provided by applicable law or other regulations). The Bond Ownership Certificate (if any) shall automatically become invalid from the time the Issuer completes its payment obligations in respect of the full amount of Principal and Interest due under these Terms and Conditions of the Bonds.

Chi tiết về việc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

Details of the early redemption of the Bonds shall be governed by the Bond Conditions.

17. **Phương thức phân phối:** Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành phân phối trực tiếp cho Nhà đầu tư.

Distribution method: The Bonds shall be distributed directly by the Issuer to Investors.

18. **Đăng ký, lưu ký và niêm yết:** Các Trái Phiếu sẽ được đăng ký và lưu ký tập trung tại VSDC và đăng ký niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán sau khi kết thúc đợt chào bán ra công chúng trong thời gian quy định của pháp luật.

Registration, depository and listing: Following completion of the public offering, the Bonds shall be registered and centrally deposited with VSDC and listed on the Stock Exchange within the time limit prescribed by applicable laws.

19. **Hoán đổi, chuyển đổi Trái Phiếu:** Không áp dụng

Bond exchange and conversion: Not applicable.

20. **Đăng ký mua Trái Phiếu:**

Subscription for the Bonds:

- (a) Số lượng Trái Phiếu đặt mua tối thiểu đối với Các Trái Phiếu như sau:

The minimum subscription amount for the Bonds shall be as follows:

- Đối với nhà đầu tư cá nhân: Tối thiểu 10 (mười) Trái Phiếu, tương đương với 1.000.000 VNĐ (một triệu Đồng) tính theo mệnh giá Trái Phiếu; và

For individual investors: A minimum of 10 (ten) Bonds, equivalent to VND 1,000,000 (one million Vietnamese Dong) at par value; and

- Đối với nhà đầu tư tổ chức: Tối thiểu 1.000 (một nghìn) Trái Phiếu, tương đương với 100.000.000 VNĐ (một trăm triệu Đồng) tính theo mệnh giá Trái Phiếu.

For institutional investors: A minimum of 1,000 (one thousand) Bonds, equivalent to VND 100,000,000 (one hundred million Vietnamese Dong) at par value.

Ngoại trừ quy định tại điểm c dưới đây, Nhà Đầu Tư chỉ được đăng ký mua số lượng Trái Phiếu chẵn đến hàng đơn vị và tối thiểu là 10 (mười) Trái Phiếu đối với Nhà Đầu Tư cá nhân và tối thiểu là 1.000 (một nghìn) Trái Phiếu đối với Nhà Đầu Tư tổ chức.

To avoid confusion, Investors may only register to subscribe a whole number of Bonds (rounded to the nearest unit), with a minimum of 10 (ten) Bonds for individual investors and a minimum of 1,000 (one thousand) Bonds for institutional investors.

- (b) Trường hợp số lượng Trái Phiếu đăng ký mua vượt quá số lượng Trái Phiếu được phép chào bán thì Trái Phiếu sẽ được phân phối cho nhà đầu tư tương ứng với tỷ lệ đăng ký mua của từng nhà đầu tư.

If the total number of Bonds subscribed for exceeds the number of Bonds offered, the Bonds shall be allocated to investors on a pro rata basis according to each investor's subscription amount.

- (c) Số lượng Trái Phiếu đặt mua tối thiểu cho các đối tượng nhà đầu tư có thể được điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện chào bán thực tế.

The minimum subscription amount applicable to each category of investors may be adjusted to reflect the actual offering conditions.

- (d) Trình tự, thủ tục, phương thức đăng ký mua và nộp tiền mua Trái Phiếu được thực hiện theo Các Điều Khoản Trái Phiếu và thông báo của Tổ Chức Phát Hành sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

The procedures, process and method for subscribing for the Bonds and making payment for the Bonds shall be carried out in accordance with the Bond Conditions and the Issuer's notice issued after the State Securities Commission of Vietnam grants the Certificate of Registration of the Public Offering of Bonds, in compliance with applicable laws.

21. Nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Bondholders' Resolution:

- (a) Nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu là nghị quyết hoặc quyết định bằng văn bản được ký bởi hoặc nhân danh một hoặc nhiều Người Sở Hữu Trái Phiếu tham gia Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan hoặc thông qua theo hình thức xin ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác theo tỷ lệ quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

A Bondholders' Resolution means a written resolution or decision signed by or on behalf of one or more Bondholders participating in the relevant Bondholders' Meeting, or adopted by way of written consultation or any other method in accordance with the approval threshold prescribed in the Bond Conditions.

- (b) Nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu được coi là thông qua hợp lệ nếu được một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số Trái Phiếu đang lưu hành trở lên chấp thuận.

A Bondholders' Resolution shall be deemed validly adopted if it is approved by one or more Bondholders holding at least 65% (sixty-five percent.) of the total outstanding Bonds.

- (c) Chi tiết về Nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

Details of the Bondholders' Resolution shall be governed by the Bond Conditions.

22. Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Rights of the Bondholders:

Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ có các quyền sau:

The Bondholders shall have the following rights:

- (a) Được Tổ Chức Phát Hành cung cấp Bản cáo bạch trong hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng và các thông tin, tài liệu khác theo quy định pháp luật, thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các văn kiện Trái Phiếu có liên quan;

Be provided by the Issuer with the Prospectus included in the registration dossier for the public offering of Bonds, together with such other information and documents as required by applicable law; receive full and timely payment of principal and interest on the Bonds when due; and enjoy the exercise of the rights attached to the Bonds (if any) in accordance with the relevant Bond Documents;

- (b) Được dùng Trái Phiếu để bán, chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu hoặc chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật hiện hành; và

Sell, transfer, give, donate, bequeath, discount or otherwise transfer ownership of the Bonds, and use the Bonds as collateral in civil and commercial transactions in accordance with applicable law; and

- (c) Các quyền khác theo các quy định của pháp luật hiện hành, Các Điều Kiện Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu.

Such other rights as provided under applicable law, the Bond Conditions, and the Bond Documents.

- 23. Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

Initial Bondholders' Representative: Saigon – Hanoi Securities Joint Stock Company.

- 24. Đại Lý Đăng ký, Lưu ký Trái Phiếu ban đầu:** Tổ Chức Phát Hành.

Initial Bond Registration and Depository Agent: The Issuer.

- 25. Tổ chức quản lý tài khoản phong tỏa:** Ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lọc.

Blocked Account Management Organization: Saigon Tai Loc Joint Stock Commercial Bank.

- 26. Tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập:** Công ty Cổ phần Xếp hạng tín nhiệm Đầu tư Việt Nam (VIS Rating).

Independent Credit Rating Agency: Vietnam Investors Service and Credit Rating Agency Joint Stock Company (VIS Rating).

- 27. Luật điều chỉnh:** Luật Việt Nam.

Governing Law: The laws of Vietnam.

- 28. Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến Trái Phiếu:** Các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ liên quan đến Trái Phiếu có trách nhiệm

và nghĩa vụ được quy định cụ thể theo các quy định pháp luật hiện hành và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan.

Responsibilities and obligations of service providers in relation to the Bonds: *The organizations and individuals providing services in relation to the Bonds shall have the responsibilities and obligations specifically prescribed under applicable law and the relevant Bond Documents.*

- 29. Các Điều Kiện khác:** Được quy định cụ thể trong Các Điều Kiện Trái Phiếu, các hợp đồng, thỏa thuận và các tài liệu khác được ký kết nhằm mục đích chào bán Trái Phiếu và do cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành ủy quyền quyết định phù hợp với Phương Án Phát Hành này, quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của Tổ Chức Phát Hành.

Other conditions: *Shall be specifically provided for in the Bond Conditions, the contracts, agreements, and other documents entered into for the purpose of the Bond offering, and determined by the competent authority of the Issuer or its duly authorized representative in accordance with this Offering Plan, applicable law, the Charter and the internal regulations of the Issuer.*

- 30. Các cam kết của Tổ Chức Phát Hành:** Được quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu.

Issuer's commitments: *Shall be set out in the Bond Conditions and the Bond Documents.*

- 31. Sửa đổi, bổ sung:** Việc sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành này (nếu cần thiết) sẽ được thực hiện theo quyết định của HĐQT.

Amendments and supplements: *Any amendment or supplement to this Offering Plan (if necessary) shall be made pursuant to a decision of the Board of Directors.*

V. PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

PLAN FOR REPAYMENT OF CAPITAL RAISED FROM THE PUBLIC OFFERING OF THE BONDS

1. Thanh toán lãi Trái Phiếu

Payment of Bond Interest

Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 06 (sáu) tháng một lần kể từ Ngày Phát Hành của Trái Phiếu đó. Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư. Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán lãi Trái Phiếu.

Interest on the Bonds shall be paid every 06 (six) months from the Bond Issue Date. The Issuer intends to use profits generated from its business operations, investments and other lawful sources of income to pay interest on the Bonds to investors. Based on the Issuer's business plan, cash generated from its business operations, investments and other activities, after deducting tax obligations payable to the State and operating expenses, will be sufficient to make timely interest payments on the Bonds.

2. Thanh toán gốc Trái Phiếu

Repayment of Bond Principal

Gốc Trái Phiếu được thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn hoặc ngày mua lại trước hạn của Trái Phiếu đó dù là tự nguyện hoặc mua lại bắt buộc. Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, nguồn thu từ hoạt động tài chính, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ các nguồn hợp pháp để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

The principal of the Bonds shall be repaid in a lump sum on the Maturity Date or on the date on which the relevant Bonds are redeemed prior to maturity, whether through a voluntary redemption or a mandatory redemption. Depending on actual market conditions, the Issuer intends to use (i) profits generated from its business operations, income from financing activities, investments and other lawful sources of income of the Issuer, and/or (ii) funds raised from lawful sources, to repay the principal of the Bonds upon maturity or upon the relevant Bonds being redeemed prior to maturity.

3. Dự phóng kết quả hoạt động kinh doanh và dòng tiền thu được từ hoạt động kinh doanh

Projected performance results and cash flows from operating activities

Căn cứ theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn từ năm 2026 – 2029. Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ có đủ nguồn tiền để thanh toán đầy đủ tiền lãi và gốc Trái Phiếu trong kỳ hạn Trái Phiếu, cụ thể qua bảng dự phóng dòng tiền của Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn từ năm 2026 - 2029 như sau:

Based on the Issuer's business plan for the period from 2026 to 2029, the Issuer expects to have sufficient cash resources to make full payment of the interest and principal of the Bonds throughout the tenor of the Bonds. The projected cash flows of the Issuer for the period from 2026 to 2029 are as follows:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Unit: VND million

Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	Năm 2026 <i>2026</i>	Năm 2027 <i>2027</i>	Năm 2028 <i>2028</i>	Năm 2029 <i>2029</i>
Kết quả hoạt động kinh doanh <i>Performance results</i>				
Doanh thu hoạt động <i>Operating revenue</i>	3.800.449	6.893.005	8.169.656	9.356.427
- Lãi từ các khoản đầu tư <i>Gains from investments</i>	1.760.009	2.882.500	2.910.000	2.937.500
- Lãi từ các khoản cho vay và phải thu <i>Interest income from loans and receivables</i>	1.652.011	3.187.500	4.210.050	5.171.400
- Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán <i>Securities brokerage service revenue</i>	307.429	740.005	962.006	1.154.407
- Doanh thu nghiệp vụ tư vấn tài chính <i>Financial advisory service revenue</i>	17.000	23.000	27.600	33.120
- Doanh thu khác <i>Other revenue</i>	64.000	60.000	60.000	60.000
Chi phí hoạt động <i>Operating expenses</i>	2.098.704	3.448.798	4.172.738	4.867.567
Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp <i>Profit before corporate income tax</i>	1.701.745	3.444.206	3.996.918	4.488.860
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp <i>Profit after corporate income tax</i>	1.361.396	2.755.365	3.197.534	3.591.088
Lưu chuyển tiền tệ <i>Cash flows</i>				
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh <i>Net cash flows from operating activities</i>	(15.583.971)	(7.175.496)	(4.637.184)	(3.229.695)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(49.350)	(8.953)	(8.312)	(7.280)

Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	Năm 2026 <i>2026</i>	Năm 2027 <i>2027</i>	Năm 2028 <i>2028</i>	Năm 2029 <i>2029</i>
Kết quả hoạt động kinh doanh <i>Performance results</i>				
Doanh thu hoạt động <i>Operating revenue</i>	3.800.449	6.893.005	8.169.656	9.356.427
- Lãi từ các khoản đầu tư <i>Gains from investments</i>	1.760.009	2.882.500	2.910.000	2.937.500
- Lãi từ các khoản cho vay và phải thu <i>Interest income from loans and receivables</i>	1.652.011	3.187.500	4.210.050	5.171.400
- Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán <i>Securities brokerage service revenue</i>	307.429	740.005	962.006	1.154.407
- Doanh thu nghiệp vụ tư vấn tài chính <i>Financial advisory service revenue</i>	17.000	23.000	27.600	33.120
- Doanh thu khác <i>Other revenue</i>	64.000	60.000	60.000	60.000
Chi phí hoạt động <i>Operating expenses</i>	2.098.704	3.448.798	4.172.738	4.867.567
Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp <i>Profit before corporate income tax</i>	1.701.745	3.444.206	3.996.918	4.488.860
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp <i>Profit after corporate income tax</i>	1.361.396	2.755.365	3.197.534	3.591.088
Lưu chuyển tiền tệ <i>Cash flows</i>				
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh <i>Net cash flows from operating activities</i>	(15.583.971)	(7.175.496)	(4.637.184)	(3.229.695)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(49.350)	(8.953)	(8.312)	(7.280)

<i>Net cash flows from investing activities</i>				
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính <i>Net cash flows from financing activities</i>	15.845.000	6.900.000	4.850.000	3.330.000
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ <i>Net cash flows during the period</i>	211.679	(284.449)	204.504	93.025

Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh trong giai đoạn dự phóng ở mức âm do Tổ Chức Phát Hành chủ động mở rộng quy mô cho vay giao dịch ký quỹ và danh mục tự doanh - các khoản mục này được phân loại vào dòng tiền hoạt động theo chế độ kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán, đồng thời là tài sản có tính thanh khoản cao có thể thu hồi. Nguồn thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu dự kiến đến từ (i) lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh; (ii) dòng tiền thu hồi từ danh mục cho vay và đầu tư; và (iii) nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

Net cash flows from operating activities are negative throughout the projection period as the Issuer proactively expands its margin lending balance and its proprietary investment portfolio. Under the accounting regime applicable to securities companies, these items are classified within cash flows from operating activities; they nonetheless constitute highly liquid assets that are capable of being realised. The sources of funds for payment of interest on, and principal of, the Bonds are expected to comprise (i) profit from business operations; (ii) cash flows recovered from the lending and investment portfolios; and (iii) other lawfully raised funding sources.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN LPS
LPS SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY**

Số: 108B/2026/NQ-HĐQT
No: 108B/2026/NQ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 09 năm 2026

Ho Chi Minh City, 11th September, 2026

**NGHỊ QUYẾT
RESOLUTION**

Về việc: Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2026

Re: Approval of the registration dossier for the public offering of bonds in 2026

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPS
THE BOARD OF DIRECTORS
LPS SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 promulgated by the National Assembly on June 17, 2020 and documents amending, supplementing, or guiding the implementation thereof;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành (“Luật Chứng khoán”);
Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 promulgated by the National Assembly on November 26, 2019, as amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024, and its guiding documents (the “Law on Securities”);
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 by the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, as amended and supplemented from time to time;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 by the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 by the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
Pursuant to Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 by the Ministry of Finance providing guidance on a number of matters relating to public offering and issuance of securities, public tender offers, share repurchases, registration of public companies and deregistration of public company status, as amended and supplemented from time to time;
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán;
Pursuant to Circular No. 121/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 by the Ministry of Finance providing regulations on the operations of securities companies;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS (“**Công Ty**” hoặc “**LPS**”) ban hành ngày 03/02/2026, được sửa đổi, bổ sung ngày 23/04/2026, ngày 29/06/2026 và ngày 27/08/2026;
Pursuant to the Charter of LPS Securities Joint Stock Company (the “**Company**” or “**LPS**”) issued on February 3, 2026, as amended and supplemented on April 23, 2026 and June 29, 2026;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS ngày 03/02/2026;
Pursuant to the Regulation on the Operation of the Board of Directors of LPS Securities Joint Stock Company dated February 3, 2026;
- Căn cứ Nghị quyết số 108A/2026/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 09 năm 2026 của Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần Chứng khoán LPS về việc phê duyệt phương án phát hành, phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán, đăng ký, lưu ký và niêm yết trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2026;
Pursuant to Resolution No. 108A/2026/NQ-HĐQT dated 10th September, 2026 by the Board of Directors of LPS Securities Joint Stock Company approving the bond issuance plan, the plan for the use of proceeds and repayment of funds raised from the public offering, and the registration, depository and listing of publicly issued bonds in 2026;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 108/2026/BBH-HĐQT ngày 11/09/2026 về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của Công Ty Cổ Phần Chứng khoán LPS.
Pursuant to the Minutes Consolidating the Opinions of the Members of the Board of Directors No. 108/2026/BBH-HĐQT dated 11th September, 2026 approving the registration dossier for the public offering of bonds of LPS Securities Joint Stock Company.

**QUYẾT NGHỊ:
HEREBY RESOLVES:**

Điều 1. Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2026 thành nhiều đợt bằng Đồng Việt Nam, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm, có tổng giá trị chào bán theo mệnh giá là tối đa là 3.800.000.000.000 VND (ba nghìn tám trăm tỷ đồng) của Công Ty ("**Trái Phiếu**") (theo danh sách đính kèm tại Phụ lục của Nghị quyết này) ("**Bộ Hồ Sơ Đăng Ký Chào Bán**").

Article 1. *To approve the registration dossier for the public offering 2026 of non-convertible, unsecured bonds without warrants, denominated in Vietnamese Dong, with a total offering value at par value of up to VND 3,800,000,000,000 (three trillion and eight hundred billion Vietnamese Dong) of the Company (the "**Bonds**") (as listed in the Appendix attached to this Resolution) (the "**Offering Registration Dossier**").*

Điều 2. Thông qua việc Hội đồng Quản quản trị ("**HĐQT**") giao/ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Người đại diện theo pháp luật của Công Ty, và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật của Công ty ủy quyền lại và/hoặc Tổng Giám đốc của Công Ty, trong phạm vi Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt, quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của Công Ty, thực hiện các công việc sau:

Article 2. *To approve the delegation/authorization by the Board of Directors ("**BOD**") to the Chairman of the Board of Directors concurrently serving as the legal representative of the Company, and/or any person further authorized by the Company's legal representative, and/or the General Director of the Company, within the scope of the approved Issuance Plan, applicable laws, the Charter and internal regulations of the Company, to carry out the following tasks:*

- Tổ chức thực hiện, ký kết các tài liệu trong Bộ Hồ Sơ Đăng Ký Chào Bán.

Organizing the implementation of, and executing, the documents included in the Offering Registration Dossier.

- Quyết định sửa đổi, điều chỉnh và ký kết các tài liệu trong Bộ Hồ Sơ Đăng Ký Chào Bán theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) và các vấn đề cần thiết khác liên quan đến hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng để thực hiện việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng.

Deciding on any amendments or revisions to, and executing, the documents included in the Offering Registration Dossier as required by the competent state authorities (if any), and handling all other necessary matters relating to the registration dossier for the public offering of the Bonds for the purpose of completing the registration of the public offering of Bonds.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Khối/Phòng ban trong Công Ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo các quy định của pháp luật và của Công Ty Cổ Phần Chứng khoán LPS.

Article 3. *This Resolution shall take effect from the date of its signing. The Chairman of the Board of Directors, the Board of General Directors, the Divisions/Departments of the Company, and relevant individuals shall be responsible for implementing this Resolution in accordance with the applicable laws and the regulations of LPS Securities Joint Stock Company.*

Nơi nhận:

Recipients:

- Các TV HĐQT;
Members of the BOD;
- Trưởng BKS;
Head of the Board of Supervisors;
- Ban TGD;
Board of General Directors;
- Lưu VP, Thư ký HĐQT.
Archived: Office and the Secretary to the BOD

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



NGUYỄN DUY KHOA
NGUYỄN DUY KHOA

PHỤ LỤC

APPENDIX

DANH MỤC HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPS

LIST OF DOCUMENTS INCLUDED IN THE REGISTRATION DOSSIER FOR THE PUBLIC OFFERING BONDS OF LPS SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

(đính kèm Nghị quyết Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần Chứng khoán LPS số 108B/2026/NQ-HĐQT ngày 11/09/2026 về việc: Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của Công Ty Cổ Phần Chứng khoán LPS)

(Attached to the Resolution of the Board of Directors of LPS Securities Joint Stock Company No. 108B/2026/NQ-HĐQT dated 11th August, 2026 regarding the Approval of the registration dossier for the public offering of Bonds of LPS Securities Joint Stock Company.)

1. Giấy đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS;

Application for Registration of Public Offering of Bonds of LPS Securities Joint Stock Company;

2. Bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng, kèm theo các tài liệu sau:

Prospectus for the Public Offering of Bonds, together with the following documents:

- a. Phụ lục I:

Appendix I:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309312029 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 27/8/2026.
Enterprise Registration Certificate No. 0309312029, amended for the 23rd time by the Department of Finance of Ho Chi Minh City on August 27, 2026.
- Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 104/UBCK-GP do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 12/02/2009.
License for Establishment and Operation of Securities Business No. 104/UBCK-GP initially issued by the Chairman of the State Securities Commission of Vietnam on February 12, 2009.
- Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 98/GPĐC-UBCK ngày 21/8/2026 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.
License for Amendment of the License for Establishment and Operation of Securities Business No. 98/GPDC-UBCK dated August 21, 2026 issued by the Chairman of the State Securities Commission of Vietnam.

- b. Phụ lục II:

Appendix II:

- Nghị quyết số 108A/2026/NQ-HĐQT ngày 11/09/2026 của Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần Chứng khoán LPS phê duyệt phương án phát hành, phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán, đăng ký, lưu ký và niêm yết trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2026 kèm theo phương án phát hành.

Resolution No. 108A/2026/NQ-HDQT dated September 11, 2026 by the Board of Directors of LPS Securities Joint Stock Company approving the bond issuance plan, the plan for the use of proceeds and repayment of funds raised from the offering, and the registration, depository and listing of publicly issued bonds for 2026, together with the Issuance Plan.

- Nghị quyết số 108B/2026/NQ-HDQT ngày 11/09/2026 của Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần Chứng khoán LPS thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2026.

Resolution No. 108B/2026/NQ-HDQT dated September 11, 2026 by the Board of Directors of LPS Securities Joint Stock Company approving the registration dossier for the public offering of bonds in 2026.

- c. Phụ lục III: Điều lệ Công Ty Cổ Phần Chứng khoán LPS có hiệu lực kể từ ngày 03/02/2026, được sửa đổi, bổ sung ngày 23/04/2026, ngày 29/06/2026 và ngày 27/08/2026.

Appendix III: Charter of LPS Securities Joint Stock Company effective from February 3, 2026, as amended and supplemented on February 03, 2026, April 23, 2026, June 29, 2026 and August 27, 2026.

- d. Phụ lục IV:

Appendix IV:

- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Audited Financial Statements 2024.

- Giấy ủy quyền ký kết Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Power of Attorney for the execution of the Independent Auditor's Report on the Financial Statements 2024 issued by Deloitte Vietnam Audit Company Limited.

- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Audited Financial Statements 2025.

- Giấy ủy quyền ký kết Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Power of Attorney for the execution of the Independent Auditor's Report on the Financial Statements 2025 issued by Deloitte Vietnam Audit Company Limited.

- Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2026.

Reviewed interim financial statements for the six-month period ended 30 June 2026.

- Giấy ủy quyền ký kết Báo cáo soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/6/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Power of Attorney for the execution of the Review Report on the interim Financial Statements for the six-month period ended 30 June 2026 issued by Deloitte Vietnam Audit Company Limited.

e. Phụ lục V:

Appendix V:

- Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác.

Commitment of the Issuer regarding the fulfillment of its obligations to investors in respect of the issuance conditions, payment obligations, protection of the lawful rights and interests of investors, and other relevant conditions.

f. Phụ lục VI:

Appendix VI:

- Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu ký kết giữa Công Ty Cổ Phần Chứng khoán LPS và Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Sài Gòn – Hà Nội.
- *Bondholders' Representative Contract between LPS Securities Joint Stock Company and Saigon – Hanoi Securities Joint Stock Company.*

3. Văn bản cam kết đáp ứng điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng của Tổ Chức Phát Hành (quy định tại điểm e khoản 1 Điều 15 Luật Chứng Khoán).

Commitment of the Issuer confirming its satisfaction of the offering conditions (as prescribed under Point e, Clause 1, Article 15 of the Law on Securities).

4. Văn bản xác nhận của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu của đợt chào bán trái phiếu ra công chúng.

Confirmation Letter issued by Saigon Tai Loc Joint Stock Commercial Bank regarding the opening of a blocked account for receiving subscription proceeds from the public offering of Bonds.

5. Giấy ủy quyền ký văn bản xác nhận tài khoản phong tỏa của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc.

Power of Attorney for signing the confirmation letter regarding the blocked account, issued by Saigon Tai Loc Joint Stock Commercial Bank.

6. Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐQT của Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần Chứng khoán Ngân hàng Lộc Phát Việt Nam (nay là Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS) ngày 12/02/2025 về việc bầu chức danh Chủ tịch HĐQT và phân công nhiệm vụ HĐQT.

Resolution No. 11/2025/NQ-HDQT by the Board of Directors of Loc Phat Vietnam Bank Securities Joint Stock Company (now LPS Securities Joint Stock Company) dated February 12, 2025 regarding the election of the Chairman of the Board of Directors and the assignment of duties among the members of the Board of Directors.

7. Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐQT của Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần Chứng khoán LPBank (nay là Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS) ngày 22/01/2026 về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc.

Resolution No. 10/2026/NQ-HDQT by the Board of Directors of LPBank Securities Joint Stock Company (now LPS Securities Joint Stock Company) dated January 22, 2026 regarding the dismissal and appointment of the General Director.

8. Nghị quyết số 133/2025/NQ-HĐQT của Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần Chứng khoán LPBank (nay là Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS) ngày 28/10/2025 về việc miễn nhiệm, tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng.

Resolution No. 133/2025/NQ-HĐQT by the Board of Directors of LPBank Securities Joint Stock Company (now LPS Securities Joint Stock Company) dated October 28, 2025 regarding the dismissal, recruitment and appointment of the Chief Accountant.

9. Giấy ủy quyền số 05/2026/UQ-LPS ngày 22/01/2026 và giấy ủy quyền số 05A/2026/UQ-LPS ngày 22/01/2026 của Ông Nguyễn Duy Khoa, Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo pháp luật của Công Ty Cổ phần Chứng khoán LPBank (nay là Công ty Cổ phần Chứng khoán LPS) ủy quyền cho Ông Hoàng Việt Anh, Tổng Giám đốc.

Power of Attorney No. 05/2026/UQ-LPS dated January 22, 2026 and Power of Attorney No. 05A/2026/UQ-LPS dated January 22, 2026, under which Mr. Nguyen Duy Khoa, Chairman of the Board of Directors and legal representative of LPBank Securities Joint Stock Company (now LPS Securities Joint Stock Company), authorizes Mr. Hoang Viet Anh, General Director.

10. Báo cáo kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với tổ chức phát hành ngày 13/3/2026 của Công ty Cổ phần Xếp hạng Tín nhiệm Đầu tư Việt Nam.

Credit Rating Report on the Issuer dated March 13, 2026 issued by Vietnam Investors Service and Credit Rating Agency Joint Stock Company.

11. Văn bản ủy quyền số 02/2024/VBUQ-VISRATING ngày 20/9/2024 của Công ty Cổ phần Xếp hạng Tín nhiệm Đầu tư Việt Nam.

Power of Attorney No. 02/2024/VBUQ-VISRATING dated September 20, 2024 issued by Vietnam Investors Service and Credit Rating Agency Joint Stock Company.

